

Số: 35/2022/QĐCNTTLH

Trần Yên, ngày 24 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HOÀ GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, Điều 33, Điều 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Trần Tuấn Đ và chị Nguyễn Thị Ph

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 30 tháng 5 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của anh Trần Tuấn Đ

- Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 08 tháng 6 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hoà giải sau đây:

Anh Trần Tuấn Đ, sinh năm 1982

Chị Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1986

Cùng địa chỉ: Thôn HP, xã Y, huyện TY, tỉnh Yên Bái.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải do Hoà giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 08 tháng 6 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 08 tháng 6 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Tuấn Đ và chị Nguyễn Thị Ph thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Trần Tuấn Đ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Trần Thị Phương Th (sinh ngày 15-5-2006), chị Nguyễn Thị Ph trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Trần Khánh D (sinh ngày 13-7-2008) cho

đến khi cháu Th, cháu D đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho ai.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung không ai có quyền được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Trấn Yên;
- THADS huyện Trấn Yên;
- Các bên tham gia hoà giải;
- UBND xã Y Can;
- Lưu hồ sơ vụ án; TA.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Hồng Phụng